

LỊCH SỬ VỚI NHÀ TRƯỜNG

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY LỊCH SỬ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI HIỆN NAY

ĐẶNG THANH TOÁN*

Thế kỷ XX đã khép lại với nhiều sự kiện sôi động. Cuộc Cách mạng XHCN Tháng Mười Nga năm 1917 đã biến CNXH Khoa học từ lý luận trở thành hiện thực sinh động. Liên Xô, Nhà nước XHCN đầu tiên ra đời và nhanh chóng trở thành cường quốc. Từ sau Chiến tranh thế giới thứ II, CNXH từ một nước trở thành hệ thống thế giới, chiếm 1/3 hành tinh. Hơn 100 nước giành được độc lập, nhiều trong số đó đã lựa chọn định hướng XHCN. Vậy mà do nhiều nguyên nhân, từ nửa sau những năm 70, CNXH hiện thực đã lâm vào khủng hoảng rồi sụp đổ ở một bộ phận lớn là Liên Xô và Đông Âu. Các nước XHCN còn lại tiến hành cải cách, đổi mới, áp dụng thể chế kinh tế thị trường, nhiều mặt dường như trái với bản chất của CNXH.

Trong hoàn cảnh đó, việc nghiên cứu và giảng dạy lịch sử CNXH hiện thực không tránh khỏi khó khăn. Chính vì vậy, việc xem xét trao đổi các ý kiến về CNXH hiện thực là một vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn. Ở đây, chúng tôi chỉ xin đề cập đến một số nội dung chủ yếu liên quan đến vấn đề đặt ra.

1. Về Cách mạng Tháng Mười Nga

Đây là đề tài vẫn được tranh luận lâu nay giữa sử học tư sản và vô sản, chủ yếu xoay quanh vấn đề *tính tất yếu, quy luật* của nó. Như chúng ta đã biết các sử học tư sản tìm cách phủ nhận các tiền đề kinh tế, chính trị, xã hội, khách quan, chủ quan của Cách mạng Tháng Mười, từ đó họ cho Cách mạng Tháng Mười Nga là phi quy luật, là đốt cháy giai đoạn, là “âm mưu của Lênin và thiểu số những người Bôn-sê-vích”, là “đặc thù” nước Nga, là “hội tụ của những tình huống bất hạnh” (chiến tranh thế giới), là “sai lầm và yếu kém” của chính phủ tư sản... Sự thực Cách mạng Tháng Mười Nga nổ ra và thắng lợi là nhờ có điều kiện chủ quan, khách quan chín muồi. CNTB Nga tuy ra đời muộn và yếu kém hơn các nước Âu - Mỹ song cũng đã chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, trở thành nơi tập trung cao độ các mâu thuẫn của thời đại (đế quốc với đế quốc, tư sản với vô sản, nông dân với địa chủ phong kiến, các dân tộc không phải Nga với Đế quốc Nga). Chiến tranh thế giới thứ Nhất đã làm gay gắt các mâu thuẫn đó, làm cho nước Nga trở thành khâu yếu nhất trong sợi dây

*TS. Khoa Lịch sử. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

chuyên đế quốc chủ nghĩa. Nước Nga có đội ngũ giai cấp vô sản tuy không lớn (chiếm 10% dân số) nhưng điều kiện sinh sống và làm việc cực khổ nên rất cách mạng, có quan hệ gần gũi với nông dân. Đảng Bôn-sê-vích là chính đảng vô sản kiểu mới do Lênin đứng đầu đã vạch ra đường lối chiến lược sách lược đúng đắn, tập hợp được 4 phong trào (phong trào hòa bình chống chiến tranh, phong trào công nhân chống tư bản, nông dân chống địa chủ và phong trào giải phóng của các dân tộc). Đây là nhân tố chủ yếu quan trọng nhất, quyết định thắng lợi của cách mạng.

Về ý nghĩa Cách mạng Tháng Mười Nga. Đây cũng là vấn đề gây ra nhiều cuộc tranh luận hiện nay, nhất là khi Liên Xô, quê hương của Cách mạng Tháng Mười không còn nữa. Một số tác giả (trong và ngoài nước, ngay cả nước Nga hiện nay) đã phủ nhận ý nghĩa đích thực của cuộc cách mạng này, thậm chí họ không gọi cách mạng mà là “sự kiện” “sự biến tháng Mười”. Không dễ để trả lời vấn đề này. Trước hết cần nắm chắc quan điểm của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh về Cách mạng Tháng Mười Nga. Mặt khác cần xem xét một cách khách quan tiến trình lịch sử thế giới từ sau Cách mạng Tháng Mười. Lập luận của chúng tôi, Cách mạng Tháng Mười là cuộc cách mạng vĩ đại nhất trong lịch sử loài người, là một trong những sự kiện chủ yếu của thế kỷ XX. Ý nghĩa của Cách mạng Tháng Mười trước hết là mở ra thời đại mới, quá độ từ CNTB lên CNXH, đưa nước Nga lạc hậu trở thành cường quốc, thúc đẩy và tạo điều kiện cho phong trào vô sản và phong trào giải phóng phát triển, làm suy yếu và buộc CNTB phải điều chỉnh, tô son bộ mặt giả nhân giả nghĩa của mình. Cách mạng Tháng Mười Nga cũng để lại nhiều bài học kinh nghiệm về chiến lược, sách lược.

2. Về thành tựu và hạn chế của CNXH hiện thực.

Đây là một vấn đề không đơn giản. Cách suy nghĩ lâu nay thường tuyệt đối hóa mặt này hoặc mặt kia. Trong xu thế đổi mới, cần nhìn nhận, đánh giá CNXH hiện thực một cách khách quan, trung thực hơn. Thành tựu của CNXH hiện thực là hết sức to lớn, không thể phủ nhận. Về chính trị - xã hội, đã xác lập chế độ xã hội mới không có áp bức bóc lột, bất bình đẳng. Lần đầu tiên chính quyền nằm trong tay nhân dân lao động. Bộ máy Nhà nước kiểu mới đã được xác lập và tỏ ra ưu việt hơn nhiều so với Nhà nước tư sản. Quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc và các nước XHCN được thực hiện trên cơ sở chủ nghĩa quốc tế vô sản và quốc tế XHCN. Về kinh tế, đã xác lập được quan hệ sản xuất XHCN với chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu, thể chế kinh tế tập trung, kế hoạch tuy có nhiều khiếm khuyết nhưng cũng đã có khả năng động viên to lớn toàn dân thực hiện thắng lợi các biến đổi XHCN trong công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp v.v.... Tốc độ thu nhập quốc dân tăng trưởng nhanh chóng. Về quốc phòng, các nước XHCN đứng đầu là Liên Xô không ngừng chăm lo củng cố quốc phòng, làm thất bại các âm mưu chống chính phủ của CNDQ và các thế lực phản động khác. Tiêu biểu như thắng lợi của Liên Xô trong Chiến tranh thế giới thứ Hai, thắng lợi của Triều Tiên, CuBa, Việt Nam chống Mỹ. Về văn hóa giáo dục, y tế cũng có bước phát triển mạnh mẽ, khoa học kỹ thuật của Liên Xô trước đây là niềm tự hào của nhân loại, nhất là trong lĩnh vực nghiên cứu, du hành vũ trụ. Trung Quốc gần đây cũng đã đưa được con người vào vũ trụ.

Khẳng định ưu điểm, thành tựu, đồng thời cũng chỉ ra mặt yếu kém, hạn chế của

CNXH hiện thực. *Về chính trị - xã hội*, đó là tư tưởng chủ quan nóng vội duy ý chí, các biểu hiện chuyên quyền độc đoán, quan liêu mất dân chủ và công bằng xã hội, tham nhũng và vi phạm pháp chế XHCN. Bộ máy cầm quyền chồng chéo, ít hiệu lực, chồng chéo lên nhau; Chức năng giữa Đảng, Nhà nước và các đoàn thể quần chúng khác không rõ ràng. *Về kinh tế - văn hóa*, chậm đổi mới phương pháp quản lý điều hành; Chưa phát hiện được những nhân tố mới trong bối cảnh toàn cầu hóa, quốc tế hóa và khoa học công nghệ, lợi dụng thời cơ, khắc phục nguy cơ; Chưa phát huy được tính tích cực sáng tạo của người lao động. Mô hình tập trung, bao cấp, kế hoạch hóa cao độ được hình thành từ những năm 30 của thế kỷ trước đã tỏ ra không còn phù hợp nữa. Sai lầm chủ yếu của các nước XHCN là tư duy đơn giản hóa việc đi lên CNXH, chủ quan, nóng vội, duy ý chí. Khi giải thích sai lầm yếu kém cần thấy hai mặt: *Về khách quan*, con đường đi lên CNXH là hoàn toàn mới mẻ và khó khăn. Hơn nữa, các nước XHCN đều có cơ sở vật chất kỹ thuật ban đầu là thấp kém, sự chống phá của chủ nghĩa đế quốc và phản động, chiến tranh lạnh và quan hệ quốc tế phức tạp, căng thẳng; *Về chủ quan*, đó là sự yếu kém của các Đảng cầm quyền đặc biệt là sự thoái hóa, biến chất của một số cán bộ đảng viên.

3. Về sự khủng hoảng và sụp đổ của CNXH ở Liên Xô - Đông Âu

Cần thấy rằng, đây không phải là lần đầu CNXH lâm vào khủng hoảng và tiến hành cải cách (cuộc khủng hoảng đầu tiên ở nước Nga Xô viết đầu những năm 20 và chính sách kinh tế mới của Lênin - NEP). Cải tổ là tất yếu khách quan xuất phát từ bản chất của CNXH là cách mạng và khoa học, là nhu cầu của sự chín muồi các nhân tố chủ quan, khách quan. Nói cách khác,

thực hiện quá trình này là nhằm khắc phục những khiếm khuyết của CNXH, làm cho nó năng động hơn, có sức sống hơn. Vấn đề là cải tổ như thế nào. Cuộc cải tổ của Gorbachốp không thành công là do đường lối sai lầm, xa rời nguyên lý chủ nghĩa Mác - Lênin, mơ hồ giai cấp, hạ thấp vai trò của Đảng Cộng sản và chính quyền nhân dân. “Cuộc cải tổ được các nước phương Tây ngàn lần cổ vũ, hậu thuẫn,... Cải tổ kiểu như thế mà chế độ không sụp đổ mới là đáng ngạc nhiên. Bài học lịch sử ở đây có thể nói cải tổ là tất yếu nhưng sụp đổ lại không là tất yếu nếu có đường lối đúng” (1).

Hậu quả của việc CNXH ở Liên Xô, Đông Âu sụp đổ là vô cùng to lớn, tác động tới CNXH, phong trào độc lập dân tộc, hòa bình và tiến bộ xã hội. Tuy nhiên cần thấy rằng đây là điều bình thường trong tiến hóa của lịch sử nhân loại. Trong cuộc đấu tranh giữa cái cũ, cái mới, cái lạc hậu và tiến bộ, có khi cái mới, cái tiến bộ đã bị tạm thời thất bại. Lênin đã nói: “Nếu xét thực chất của vấn đề liệu có bao giờ người ta thấy rằng, trong lịch sử lại không có một phương thức sản xuất mới nào đứng vững ngay được mà không trải qua nhiều thất bại, nhiều sai lầm và tái phạm không?” (2). CNTB thay thế chế độ phong kiến phải trải qua hàng trăm năm mới giành được thắng lợi hoàn toàn (nhiều lần bị đẩy lùi như ở nước Pháp). CNTB đã vậy, CNXH là chế độ xã hội hoàn toàn mới, triệt để, không có tư hữu, áp bức, bóc lột thì con đường phát triển gay go, quyết liệt, phức tạp là điều không có gì lạ. Chỉ biết rằng, tương lai nhất định sẽ thuộc về CNXH và CNCS.

4. Về cải cách và đổi mới hiện nay

Công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc từ năm 1978, đổi mới ở Việt Nam từ 1986... mang ý nghĩa lý luận và thực tiễn to lớn. Nhiều chủ trương, biện pháp được tiến

hành đường như xa lạ với bản chất CNXH so với cách hiểu lâu nay. Cho nên cũng có người ngộ nhận là Trung Quốc, Việt Nam đang trở lại thể chế tư bản. Thực tế thế nào? Trước hết cần thấy rằng, cải cách, đổi mới, mở cửa là nhằm khắc phục cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội đã rất trầm trọng. Đây không phải là từ bỏ mục tiêu CNXH mà chuyển sang thực hiện mục tiêu đó bằng những quan niệm, hiểu biết đúng đắn về biện pháp, con đường đi lên CNXH.

Cải cách, mở cửa, đổi mới đều hướng tới mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ, văn minh. Cải cách, mở cửa, đổi mới đều trở lại di sản lý luận Mác - Lênin, về bản chất của CNXH và con đường đi lên CNXH, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin để giải quyết những vấn đề cụ thể mỗi nước. Cải cách, mở cửa đổi mới đều nhằm giải phóng, phát triển sức sản xuất, xóa bỏ cơ chế cản trở, kìm hãm, đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu. Bước đi, biện pháp cải cách mở cửa và đổi mới hiện nay đã mang lại những thành tựu rõ rệt. Mô hình thể chế kinh tế thị trường XHCN từng bước được thiết lập. Chính sách ấy đã được sự hưởng ứng rộng rãi của dư luận xã hội, của quần chúng và nhanh chóng đi vào cuộc sống và phát huy quyền làm chủ kinh tế của nhân dân, khơi dậy được tiềm năng và sức sáng tạo của quần chúng để phát triển sản xuất. Cải cách, mở cửa, đổi mới thật sự mang tính chất một cuộc cách mạng.

Tuy nhiên cũng cần nhìn nhận mặt trái của kinh tế thị trường như chênh lệch giàu nghèo, một số hiện tượng bóc lột, bất bình đẳng, tiêu cực xã hội... song không có giải pháp nào tối ưu cả. Đó là quy luật của sự phát triển xã hội. Đảng Cộng sản Trung Quốc đã nêu ra tiêu chí 3 điều có lợi: "Có lợi cho sự phát triển sản xuất, có lợi cho sức

mạnh tổng hợp quốc gia, có lợi cho người lao động". Mọi chủ trương, biện pháp đưa ra đều phải xuất phát từ tiêu chí đó.

Yếu tố quyết định thành công của cải cách, đổi mới là không ngừng tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, phải lấy phát triển kinh tế - xã hội làm trọng tâm, xây dựng Đảng làm then chốt. Cách mạng, đổi mới trước hết phải có Đảng như Hồ Chủ tịch đã nói trong tác phẩm "Đường Cách mệnh" (1927). Xây dựng Đảng phải chú ý toàn diện. Thành phần xuất thân là rất quan trọng, có ảnh hưởng tới bản chất giai cấp của Đảng, không thể xem nhẹ. Tuy nhiên yếu tố quyết định trước hết là phẩm chất, lý tưởng, sự trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, với lợi ích của dân tộc và toàn dân, vào niềm tin cộng sản chủ nghĩa. Mất niềm tin là mất tất cả.

Tình hình đó, trước đây đã khó, ngày nay càng khó hơn, nhất là trong nền kinh tế thị trường, mà lại là nền kinh tế toàn cầu. "Trong hoàn cảnh đó, như Lenin đã nói, người Cộng sản phải biết đong đếm, tính toán tiền nong cẩn thận, lại phải làm đúng lời dạy của Lenin rằng đi với sói phải biết gào thét như sói nhưng không bao giờ được biến thành sói" (3).

*

Từ giữa thế kỷ XIX, chế độ phong kiến Việt Nam lâm vào khủng hoảng trầm trọng. Lợi dụng tình hình đó, thực dân Pháp đã xâm lược nước ta. Việt Nam trở thành nước thuộc địa nửa phong kiến. Cho đến đầu thế kỷ XX, các phong trào cứu nước của nhân dân ta đều lần lượt thất bại. "Tình hình vô cùng đen tối tưởng như không có đường ra". Giữa lúc đó, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc xuất hiện. Từ sự nhìn nhận một cách khách quan về nguyên nhân thất bại của các phong trào yêu nước trước

đó và bằng thiên tài, hoạt động của mình, Nguyễn Ái Quốc đã rút ra kết luận: “Chỉ có giải phóng vô sản mới giải phóng được dân tộc. Cả hai cuộc giải phóng đều là sự nghiệp của chủ nghĩa cộng sản và cách mạng thế giới” Đi theo con đường cách mạng vô sản, gắn độc lập dân tộc với CNXH, cách mạng Việt Nam đã giành được những thắng lợi to lớn như ngày nay. Cuộc sống đã và sẽ chứng thực dự đoán thiên tài của Lênin “Dù cho cách mạng Nga và cách mạng XHCN quốc tế sẽ có trải qua những đột biến gian khổ đến mấy đi nữa,... cần cứ vào kinh nghiệm đó mà cách mạng quốc tế tương lai sẽ xây dựng nên lâu đài CNXH của mình” (4).

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết “Không có lực lượng gì ngăn trở được mặt trời mọc, không có lực lượng gì ngăn trở được lịch sử loài người tiến lên. Cũng không có lực lượng gì ngăn trở được CNXH phát triển” (5).

Đại hội IX Đảng Cộng sản Việt Nam (4-2001) đã khẳng định “CNXH thế giới từ những bài học thành công và thất bại cũng như từ khát vọng và sự thức tỉnh của các dân tộc có điều kiện và khả năng vượt qua thời kỳ thoái trào tạo ra bước phát triển mới. Lịch sử thế giới đã, đang và sẽ còn trải qua những bước quanh co, song loài người cuối cùng nhất định sẽ tiến tới CNXH, vì đó là quy luật tiến hóa của lịch sử”.

CHÚ THÍCH

(1). Nguyễn Đức Bình: *Đôi điều suy nghĩ về vận mệnh của CNXH*. Tạp chí Cộng sản, số 13 (7-2003), tr. 10.

(2). Lênin: *Sáng kiến vĩ đại*. Tập 39, Nxb. Tiến bộ, Matxcova, 1979.

(3). Dẫn theo: Nguyễn Đức Bình: *Đảng Cộng sản Việt Nam trong công cuộc đổi mới*, Tạp chí Cộng sản, số 23 (12-2000), tr. 23.

(4). Lênin: *Diễn văn đọc tại Đại hội I toàn Nga các Hội đồng kinh tế quốc dân. Toàn tập*, tập 36, tr. 473.

(5). Hồ Chí Minh: *Liên Xô vĩ đại, Toàn tập*, tập 8, tr. 556-557.

